

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic, NL quan sát,...

* Làm BT 1, 2, 3.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV: Mô hình đồng hồ
- HS: SGK

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. HĐ khởi động (3 phút):</p> <p>+ <i>Em thức dậy lúc mấy giờ?</i> + <i>Em đi học lúc mấy giờ?</i> + <i>Em học về lúc mấy giờ?</i> - Kết nối - Giới thiệu bài mới – Ghi đầu bài lên bảng.</p>	<p>- Hs đọc lịch buổi tối của mình (đã làm sẵn ở nhà) - Trả lời</p> <p>- Lắng nghe - Ghi vở tên bài</p>
<p>2. HĐ Luyện tập (30 phút): *Mục tiêu: Biết xem giờ (chính xác đến 5 phút). Biết xác định $\frac{1}{2}$, $\frac{1}{3}$ của một nhóm đồ vật, giải toán bằng một phép tính nhân, so sánh giá trị của biểu thức đơn giản. *Cách tiến hành:</p>	
<p><u>Bài 1:</u> (Cá nhân - Cả lớp) - Làm trên mô hình đồng hồ</p> <p><u>Bài 2:</u> (Cá nhân - Cặp đôi - Cả lớp)</p>	<p>- HS làm bài cá nhân - Chia sẻ kết quả trước lớp - HS làm cá nhân - Chia sẻ kết quả trong nhóm đôi. - Chia sẻ kết quả trước lớp.</p> <p style="text-align: center;">Giải: <i>Tất cả có số người là:</i> $5 \times 4 = 20$ (người) <i>Đáp số: 20 người</i></p>
<p><u>Bài 3:</u> (Cá nhân - Cặp đôi - Cả lớp)</p> <p>- Câu hỏi gợi mở: + <i>Hình nào đã khoanh vào $\frac{1}{3}$ số cam? Vì sao?</i> + <i>Hình 2 đã khoanh vào một phần mấy số cam? Vì sao?</i></p>	<p>- HS làm cá nhân - Chia sẻ cặp đôi. - Chia sẻ kết quả trước lớp.</p> <p>+ <i>Hình 1 đã khoanh vào $\frac{1}{3}$ số cam vì có tất cả 12 quả cam, chia thành 3 phần bằng nhau thì mỗi phần có 4 quả cam. Hình 1 đã khoanh vào 4 quả cam.</i> + <i>Hình 2 đã khoanh vào $\frac{1}{4}$ số cam, vì có tất cả 12 quả cam, chia thành 4 phần bằng nhau thì mỗi phần có 3 quả cam.</i></p>

<p>- Ý b) làm tương tự</p> <p>Bài 4: Bài tập chờ (dành cho HS hoàn thành sớm)</p> <p>- GV kiểm tra khi HS báo cáo kết quả, yêu cầu HS giải thích</p>	<p>Hình 2 đã khoanh vào 3 quả cam. => Đáp án: Hình 3, hình 4 đã khoanh vào 1/2 số bông hoa.</p> <p>- HS tự hoàn thành kẻ theo mẫu và báo cáo với GV khi đã hoàn thành. => VD: Phép tính 1: Điền dấu lớn hơn, vì $4 \times 7 = 28$; $4 \times 6 = 24$, mà $28 > 24$.</p>
<p>4. HĐ ứng dụng (1 phút):</p>	<p>- Về tiếp tục thực hành xem đồng hồ</p>
<p>5. HĐ sáng tạo (1 phút)</p>	<p>- Thực hành tìm $1/4$, $1/3$ và $1/2$ của các số.</p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

TẬP LÀM VĂN:

KÊ VỀ GIA ĐÌNH . ĐIỀN VÀO GIẤY TỜ IN SẴN

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Kê được một cách đơn giản về gia đình với một người bạn mới quen theo gợi ý (BT1).

- Biết viết đơn xin phép nghỉ học (BT2) đúng mẫu.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng nói và viết.

3. Thái độ: Yêu thương, trân trọng và gắn bó với mọi người trong gia đình

4. Góp phần phát triển năng lực: NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

**THGDBVMT: Giáo dục tình cảm đẹp đẽ trong gia đình.*

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV: Mẫu đơn xin phép nghỉ học (cho từng em).

- HS: SGK

2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, TC học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
------------------	------------------

<p>1. HĐ khởi động (3 phút):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết nối kiến thức - Giới thiệu bài mới. - Ghi đầu bài lên bảng 	<ul style="list-style-type: none"> - Hát bài: <i>Cả nhà thương nhau</i> - Nêu nội dung bài hát - Mở SGK
<p>2. HĐ thực hành: (30 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể được một cách đơn giản về gia đình với một người bạn mới quen theo gợi ý (BT1). - Viết đơn xin phép nghỉ học (BT2) đúng mẫu. <p>*Cách tiến hành:</p>	
<p><u>Bài 1:</u> (Cá nhân - Cặp đôi - Cả lớp)</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS làm việc theo nhóm 2 + <i>Gia đình em có mấy người? Đó là những ai?</i> + <i>Công việc của mỗi người trong gia đình là gì?</i> + <i>Tính tình của mỗi người trong gia đình như thế nào?</i> + <i>Bố em thường làm việc gì?</i> + <i>Tình cảm của em đối với gia đình như thế nào?</i> <p>- GV tổng kết chung. Tuyên dương, khen ngợi những HS kể tốt.</p> <p>=> Câu hỏi chốt bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Em có yêu thương mọi người trong gia đình mình không? + Em cần làm gì để thể hiện sự yêu thương đó? <p><u>Bài 2:</u> (Cá nhân - Cả lớp)</p> <p>=> <i>Lưu ý HS khâu trình bày.</i></p> <p>=> Chốt nội dung 1 lá đơn (<i>Gồm 3 phần: Phần đầu, phần chính, phần cuối, cần ghi những gì ở mỗi phần</i>)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hs làm việc nhóm 2: HS nghe kể cho nhau nghe về gia đình của mình - Chia sẻ kết quả trước lớp - Lớp nhận xét, bổ sung - HS liên hệ, trả lời. - HS đọc nội dung mẫu đơn. - Tự điền các thông tin cần thiết - Chia sẻ kết quả trước lớp. - Lớp nhận xét, bổ sung.
<p>3. HĐ ứng dụng (1 phút) :</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Về chép lại đơn xin nghỉ học ra giấy. Trình bày cho đẹp.
<p>4. HĐ sáng tạo (1 phút) :</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện lối sống đẹp, trân trọng, yêu thương và quan tâm tới mọi người trong gia đình.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

THỦ CÔNG:

Bài 2: GẤP CON ÉCH (Tiết 1)

I. MỤC TIÊU:

- 1. Kiến thức:** Sau bài học, HS biết gấp con ếch đúng qui trình kĩ thuật
- 2. Kỹ năng:** Rèn cho học sinh khả năng khéo léo, cẩn thận.
- 3. Thái độ:** Hứng thú với giờ học gấp hình, yêu thích các sản phẩm thủ công, thích đồ chơi thủ công do mình làm ra.
- 4. Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giáo tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV: Sản phẩm mẫu
- HS: Giấy nháp, giấy thủ công, kéo.

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. HĐ khởi động (5 phút): - Kiểm tra dụng cụ, đồ dùng học tập của HS và nhận xét. - Giới thiệu bài mới:	- Hát bài: Chú ếch con - HS kiểm tra trong cặp đôi, báo cáo GV
2. HĐ quan sát và nhận xét (10 phút) * Mục tiêu: Nắm được quy trình gấp con ếch * Cách tiến hành:	
<u>Việc 1: Quan sát mẫu:</u> - GV đưa mẫu con ếch đã gấp sẵn yêu cầu HS quan sát và trả lời câu hỏi + <i>Con ếch gồm mấy phần?</i> + <i>Đặc điểm phần đầu ra sao?</i> + <i>Phần thân, đuôi như thế nào?</i>	- HS quan sát mẫu và nhận xét: - Con ếch gồm 3 phần: Đầu, thân, đuôi,.... - Phần đầu có 2 mắt, nhọn dần về phía sau, chân phình rộng về phía sau, hai chân trước, 2 chân sau ở dưới thân

- Giới thiệu: Con ếch có thể nhảy được khi ta dùng ngón tay trở miết nhẹ vào phần cuối của thân ếch

- GV mở hình con ếch để HS nhận biết sự giống nhau với bài gấp máy bay đuôi rời đã học ở lớp 2. Từ đó HS biết gấp con ếch.

Việc 2: Hướng dẫn HS gấp

Bước 1: Gấp cắt tờ giấy hình vuông

Bước 2: Gấp tạo 2 chân trước

- Hướng dẫn như gấp đầu, cánh máy bay đuôi rời, yêu cầu HS gấp

- GV nhận xét: Gấp đôi tờ giấy hình vuông theo đường chéo (H2) được hình tam giác (H3), gấp đôi hình 3 để lấy đường chéo giữa và mở ra

- Đặt 3 đỉnh của tam giác là A, B, C. Đỉnh A ở trên

- Gấp 2 nửa đáy về phía trước và phía sau đường dấu giữa gấp sao cho đỉnh B, C trùng lên đỉnh A, ta được hình 4

- Lòng 2 ngón tay cái vào trong lòng H4 kéo sang 2 bên được H5

- Gấp 2 đỉnh của hình 6 vào theo đường dấu gấp.... ta được 2 chân trước của con ếch

Bước 3: Tạo 2 chân sau và thân ếch

- GV thao tác

- Cách làm cho con ếch nhảy

+ GV làm nhanh các thao tác lần 2 cho HS quan sát

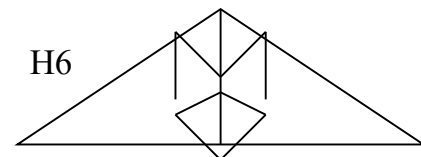
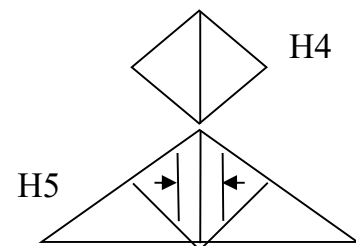
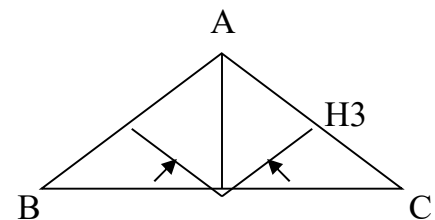
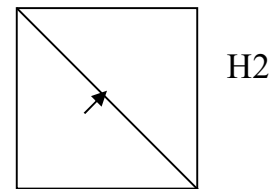
- Yêu cầu HS nhắc lại các bước gấp con ếch

- Nghe GV giới thiệu

- HS quan sát

- HS thực hành gấp theo HD của GV

- HS HS quan sát và gấp theo



- HS quan sát GV làm mẫu

- HS nêu:

+ B1: Gấp, cắt tờ giấy h.vuông

	+ B2: Gấp tạo 2 chân trước + B3: Tạo 2 chân sau, thân
3. HĐ thực hành (15 phút)	
* Mục tiêu: HS gấp được con ếch	
* Cách tiến hành:	
- Cho HS thực hành gấp con ếch trong nhóm 4 để những em biết gấp hướng dẫn em chưa biết gấp. - Giáo viên quan sát nếu học sinh nào còn lúng túng khi thực hiện thì giáo viên cần hướng dẫn lại để học sinh cả lớp biết cách thực hiện. - Nhận xét kết quả thực hành của HS	- Thực hành gấp con ếch trong nhóm. Tự hỗ trợ nhau hoàn thành sản phẩm
4. HĐ ứng dụng (5 phút):	- Về nhà tiếp tục thực hiện gấp con ếch
5. HĐ sáng tạo (1 phút): PASTE	- Vẽ và tô màu trang trí con ếch

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

BUỔI CHIỀU:

LUYỆN TIẾNG VIỆT:

.....

KĨ NĂNG SỐNG:

AN TOÀN GIAO THÔNG (TIẾT 2)

.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI (TIẾT 1):

(Chương trình hiện hành)

BÀI 5: BỆNH LAO PHỔI

I. MỤC TIÊU:

- Kiến thức:** Biết cần tiêm phòng lao, thở không khí trong lành, ăn đủ chất để phòng bệnh lao phổi.
- Kĩ năng:** Có kĩ năng phòng tránh bệnh tật để nâng cáo sức khỏe cho bản thân
- Thái độ:** Có ý thức giữ gìn sức khỏe, ăn uống hợp vệ sinh.

4. Góp phần phát triển năng lực: NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL nhận thức môi trường, NL tìm tòi và khám phá.

**GDKNS:*

- *Kĩ năng tìm kiếm và xử lí thông tin: phân tích và xử lí thông tin để biết được nguyên nhân, đường lây bệnh và tác hại của bệnh lao phổi.*

- *Kĩ năng làm chủ bản thân: đảm nhận trách nhiệm thực hiện hành vi của bản thân trong việc phòng lây nhiễm bệnh lao từ người bệnh sang người không mắc bệnh.*

II. CHUẨN BI:

1. Đồ dùng:

- GV: Các hình trong SGK.

- HS: SGK

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. HĐ khởi động (5 phút)</p> <p>+ Tập thể dục buổi sáng có lợi ích gì?</p> <p>- Kết nối kiến thức - Giới thiệu bài mới - Ghi đầu bài lên bảng</p>	<p>- HS hát bài: <i>Tập thể dục buổi sáng.</i></p> <p>- Trả lời: Hít thở không khí trong lành, nâng cao sk,...</p> <p>- Lắng nghe – Mở SGK</p>
<p>2. HĐ khám phá kiến thức (25 phút)</p> <p>*Mục tiêu: Biết cần tiêm phòng lao, thở không khí trong lành, ăn đủ chất để phòng bệnh lao phổi.</p> <p>*Cách tiến hành:</p> <p>Hoạt động 1: Bệnh lao phổi</p> <p>* Mục tiêu: HS nêu được nguyên nhân, biểu hiện, đường lây truyền, tác hại của bệnh lao phổi.</p> <p>* Cách Tiến hành:</p> <p>- Yêu cầu HS quan sát hình minh hoạ SGK/12 và đọc lời thoại của từng nhân vật.</p> <p>- Yêu cầu HS thảo luận nhóm trả lời câu hỏi SGK/12, GV ghi bảng.</p> <p>+ <i>Nguyên nhân gây bệnh lao phổi?</i></p> <p>+ <i>Người mắc bệnh thường có biểu hiện nào?</i></p> <p>+ <i>Bệnh lây bằng con đường nào?</i></p> <p>+ <i>Bệnh có tác hại gì?</i></p> <p>*Kết luận: Trong các bệnh đường hô hấp, bệnh</p>	<p>- Thảo luận nhóm 4.</p> <p>- Đại diện nhóm trả lời, lớp nhận xét.</p> <p>- Do vi khuẩn lao.</p> <p>- Mệt mỏi, kém ăn, gầy đi, sốt nhẹ về chiều.</p> <p>- Bằng đường hô hấp.</p> <p>- Sức khỏe suy giảm, ảnh hưởng tính mạng.</p> <p>- 3 HS nhắc lại.</p>

<p>lao phổi là nguy hiểm nhất.</p> <p>Hoạt động 2: Phòng bệnh lao phổi * Mục tiêu: <i>Nêu được các việc nên làm và không nên làm để phòng bệnh lao phổi. Biết cần tiêm phòng lao, thở không khí trong lành, ăn đủ chất để phòng bệnh lao phổi.</i></p> <p>* Cách Tiến hành: - Yêu cầu HS quan sát các hình minh hoạ trang 13, thảo luận nhóm theo câu hỏi định hướng: + <i>Tranh minh hoạ điều gì?</i> + <i>Đó là việc nên làm hay không nên để phòng bệnh lao phổi? Vì sao?</i> + <i>Vậy những việc nào nên làm và những việc nào không nên làm để phòng bệnh lao phổi?</i></p> <p>*GV KL chung</p> <p>Hoạt động 3: Liên hệ thực tế * Mục tiêu: <i>Giúp HS thực hiện tốt việc phòng bệnh lao phổi.</i></p> <p>* Cách Tiến hành: - Yêu cầu HS suy nghĩ trả lời câu hỏi: + Gia đình em tích cực phòng bệnh lao chưa? Ví dụ minh hoạ? + Gia đình em còn cần làm gì để phòng bệnh lao phổi? - Tuyên dương HS thực hiện tốt.</p>	<p>- Vài HS nhắc lại nguyên nhân và cách đề phòng.</p> <p>- Quan sát, thảo luận nhóm 4. - Cử đại diện nhóm trả lời. - Các nhóm nhận xét bổ sung.</p> <p>- Cá nhân HS tự do phát biểu.. + Nên: Tiêm phòng lao, giữ vệ sinh môi trường, ăn uống đủ chất dinh dưỡng, tập thể dục, vệ sinh mũi họng,... + Không nên: hút thuốc lá, ở nơi khói bụi, nhà cửa tối tăm bẩn thỉu, khạc nhổ bừa bãi, làm việc quá sức,...</p>
<p>3. HĐ ứng dụng (5 phút)</p> <p>4. HĐ sáng tạo (5 phút)</p>	<p>- Về nhà thực hiện theo nội dung bài học. - Tuyên truyền, nhắc nhở mọi người trong gia đình mình cùng thực hiện như mình.</p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI (TIẾT 2):



BÀI 6: MÁU VÀ CƠ QUAN TUẦN HOÀN

I. MỤC TIÊU:

- 1. Kiến thức:** Chỉ đúng vị trí các bộ phận của cơ quan tuần hoàn trên tranh vẽ hoặc mô hình.
- 2. Kỹ năng:** Biết vị trí các bộ phận của cơ quan tuần hoàn trên cơ thể
- 3. Thái độ:** Yêu thích tìm hiểu, khám phá cơ thể con người, có ý thức giữ gìn sức khỏe.
- 4. Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL nhận thức môi trường, NL tìm tòi và khám phá.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV: Các hình trong SGK trang 14,15.
- HS: SGK

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HĐ khởi động (5 phút) - Kết nối kiến thức - Giới thiệu bài mới - Ghi đầu bài lên bảng.1	- HS hát bài: <i>Năm giác quan</i> - Nói về nội dung bài hát - Mở SGK
2. HĐ khám phá kiến thức (25 phút) *Cách tiến hành: Hoạt động 1: Tìm hiểu về máu. * Mục tiêu: <i>Nêu được cấu tạo sơ lược của máu, nhiệm vụ của máu đối với cuộc sống con người.</i> * Cách Tiến hành: - Yêu cầu HS hoạt động nhóm trả lời câu hỏi phiếu học tập: + <i>Khi bị đứt tay hoặc trầy da, ta thấy gì ở vết thương?</i> + <i>Khi mới ra khỏi cơ thể, máu có dạng lỏng hay đặc?</i> + <i>Quan sát hình 2 và cho biết máu được chia mấy phần, kể ra?</i> + <i>Quan sát hình 3 và nêu hình dạng của huyết cầu đỏ?</i> + <i>Máu có ở những đâu trên cơ thể người?</i>	- Làm việc cá nhân - Thảo luận nhóm 4. - Các nhóm cử đại diện trả lời và nhận xét lẫn nhau. - Máu, nước vàng. - Lỏng, để lâu máu đặc và khô lại - Hai phần: huyết tương và huyết cầu. - Dạng tròn. - Khắp nơi, trừ sợi tóc, móng tay.

<p>*Kết luận: (ND trang 14/ SGK).</p> <p>Hoạt động 2: Cơ quan tuần hoàn.</p> <p>* Mục tiêu: Chỉ đúng vị trí các bộ phận của cơ quan tuần hoàn trên tranh vẽ hoặc mô hình.</p> <p>* Cách Tiến hành:</p> <p>- Yêu cầu HS quan sát hình 4 trang 15, thảo luận nhóm đôi theo câu hỏi định hướng:</p> <p>+ Cơ quan tuần hoàn gồm những bộ phận nào?</p> <p>+ Tim nằm ở vị trí nào trong lồng ngực.</p> <p>+ Mạch máu đi đến những đâu trên cơ thể người?</p> <p>* Kết luận: Cơ quan tuần hoàn gồm tim và các mạch máu. Mạch máu đi đến khắp nơi trên cơ thể.</p>	<p>- 2 HS nhắc lại</p> <p>- Quan sát, thảo luận nhóm đôi.</p> <p>- Cử đại diện nhóm trả lời.</p> <p>- Lớp nhận xét, bổ sung.</p> <p>- Tim và các mạch máu.</p> <p>- Phía trái.</p> <p>- Khắp nơi.</p> <p>- 2 HS nhắc lại</p>
<p>3. HĐ ứng dụng (5 phút)</p> <p>4. HĐ sáng tạo (5 phút)</p>	<p>- Về nhà xem lại bài, ghi nhớ nội dung bài học.</p> <p>- Vẽ lại cơ quan tuần hoàn bằng sơ đồ .</p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

SINH HOẠT TẬP THỂ :

I. MỤC TIÊU: *Giúp HS:*

- Nắm được ưu - khuyết điểm trong tuần.
- Phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.
- Biết được phương hướng tuần tới.
- GD HS có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau.
- Biết được truyền thống nhà trường.
- Thực hiện an toàn giao thông khi đi ra đường.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Nắm được ưu – khuyết điểm của HS trong tuần
- HS: Chủ tịch Hội đồng tự quản và các Trưởng ban chuẩn bị ND báo cáo.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:

1. Lớp hát tập thể

2. Lớp báo cáo hoạt động trong tuần:

- 4 Trưởng ban lên nhận xét các thành viên trong tổ và xếp loại từng thành viên.
- Tổ viên các tổ đóng góp ý kiến.
- Chủ tịch HĐTQ lên nhận xét chung các ban.

- GV nhận xét chung:

+ Nề nếp:

.....
.....
.....
+ Học tập:

.....
.....
.....
3. Phương hướng tuần sau:

- Tiếp tục thi đua: Học tập tốt, thực hiện tốt nề nếp, vâng lời thầy cô, nói lời hay làm việc tốt.

.....
.....
.....
4. Lớp văn nghệ - múa hát tập thể.

.....
